|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II****Tổ Văn- Sử** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ I****NĂM HỌC 2021 – 2022****MÔN: NGỮ VĂN 8** |

**Phần I: VĂN BẢN**

1. Thông tin về ngày Trái Đất năm 2000

2. Ôn dịch, thuốc lá

3. Bài toán dân số

a. Nắm được Kiểu văn bản (Nhật dụng)

b. Các phương thức biểu đạt được sử dụng trong các văn bản (Nghị luận, thuyết minh)

c. Ý nghĩa của văn bản (xem các ghi nhớ trang 105, 118,130)

d. Vận dụng viết đoạn văn:

 - Tác hại của việc dùng bao bì ni-long đối với con người.

 - Tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe của con người

(Dựa vào nội dung của hai văn bản “Thông tin về ngày Trái Đất năm” 2000 và “Ôn dịch, thuốc lá” tìm ra tác hại của bao bì ni long, của thuốc lá để từ đó vận dụng viết đoạn văn)

**Phần II: TIẾNG VIỆT**

**1. Dấu ngoặc đơn và dấu hai chấm**

**\* *Dấu ngoặc đơn*** dùng để đánh dấu phần chú thích (giải thích, thuyết minh, bổ sung thêm).

 Ví dụ: + Huy (đứa bạn cùng lớp) đến nhà, rủ nó đi chơi.

                 + Tiếng trống của Phìa (lý trưởng) thúc gọi thuế vẫn rền rĩ.

 *(Tô Hoài)*

                 + … Mắt đen tròn (thương thương quá đi thôi!)

 *(Giang Nam)*

Dấu ngoặc đơn là loại dấu câu có chức năng tách biệt. Tác dụng của nó cũng tương tự như dấu phẩy hoặc dấu gạch ngang. Khi dùng cặp đôi để tách thành phần biệt lập. Sự tách biệt thành phần biệt lập làm cho nội dung ý nghĩa của câu phân thành hai bình diện khác nhau: bình diện khách quan, của phần người viết trình bày ngoài ngoặc đơn và bình diện chủ quan là của phần chú tích trong ngoặc.

Ví dụ: Ở đất Mường Giơn, ông không phải là người học Lò chỉ chuyên được làm kỳ mục, tạo bản (trưởng thôn).

*(Tô Hoài)*

*\** ***Dấu hai chấm***

**a. Dấu hai chấm dùng để đánh dấu lời dẫn trực tiếp hay lời dẫn đối thoại.**

+ Khi báo trước lời dẫn trực tiếp, ta dùng với dấu ngoặc kép.

**Ví dụ:** Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: "Tôi chủ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành".

+ Khi báo trước một lời đối thoại, ta thường dùng dấu hai chám với dấu gạch ngang.

**Ví dụ:**       Em ngẩng đầu nhìn tôi đáp:

               - Em không sao cả

 *(L. Pantêlêep)*

Thấy lão vẫn nài nỉ mãi, tôi đành nhận vậy. Lúc lão ra về, tôi còn hỏi:

- Có đồng nào cụ nhặt nhạnh đưa cho tôi cả thì cụ lấy gì mà ăn?

                                                     *( Nam Cao )*

**b. Dấu hai chấm còn dùng để đánh dấu phần bổ sung, giải thích, thuyết minh cho phần đứng trước**

+ Thuyết minh: Ngoài ra, các em còn được học các môn thể thao: Võ, bơi, cầu lông, bóng bàn, cờ vua…..

+ Bổ sung: Thật ra thì lão chỉ tâm ngầm thế, nhưng cũng ra phết chứ chả vừa đâu: lão vừa xin tôi ít bả chó.

 *( Nam Cao )*

+ Giải thích: - Hoa bưởi thơm rồi, đêm đã khuya.

 *(Xuân Diệu )*

                 - Cảnh vật xung quanh tôi đều thay đổi, vì chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: hôm nay tôi đi học.

 *(Thanh Tịnh )*

**2. Dấu ngoặc kép:** *dùng để:*

***–****Đánh dấu từ ngữ,câu, đoạn dẫn trực tiếp.*

*– Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt hay có hàm ý mỉa mai.*

– *Đánh dấu tên các tác phẩm, tờ báo, tập san… dẫn trong câu văn.*

**Phần III: TẬP LÀM VĂN**

1. Lý thuyết: Ôn tập phần văn thyết minh

\* Các phương pháp thuyết minh

 - Phương pháp nêu định nghĩa, giải thích

 - Phương pháp liệt kê

 - Phương pháp nêu ví dụ

 - Phương pháp dùng số liệu con số

 - Phương pháp so sánh

 - Phương pháp phân loại, phân tích

**2. Thực hành:**

**Đề 1:** ***Thuyết minh một đồ dùng gần gũi trong cuộc sống hàng ngày của em***

*Gợi ý:* Thuyết minh một đồ dùng đảm bảo một số phần sau

 - Nguồn gốc, xuất xứ (nếu có)

 - Cấu tạo

 - Phân loại

 - Bảo quản và sử dụng

 - Ý nghĩa

**Đề 2:** ***Giới thiệu về một món ăn mà em yêu thích.***

*Gợi ý:* Thuyết minh một món ăn mà em yêu thích đảm bảo một số phần sau

 - Nguồn gốc, xuất xứ (nếu có)

 - Chuẩn bị nguyên liệu

 - Cách chế biến

 - Yêu cầu thành phẩm

 - Sử dụng (thưởng thức)

 - Ý nghĩa

**Đề 3:** ***Giới thiệu về trường THCS Mạo Khê II***

*Gợi ý:* Thuyết minh trường THCS Mạo Khê II đảm bảo một số phần sau

 - Lịch sử hình thành trường, vị trí, ý nghĩa tên trường (nếu có).

 - Khung cảnh ngôi trường

 - Thành tích và một số hoạt động nỏi bật

*(HS có thể lấy tư liệu từ phòng truyền thống hoặc trang Web của trường)*